

Giáo án Tiếng việt 4
CHÍNH TẢ
NHỮNG HẠT THÓC GIỐNG

I. Mục tiêu:

- 1 Nghe – viết đúng đẹp đoạn văn "Từ lúc ... đến ông vua hiền minh" trong bài những hạt thóc giống.
- 2 Làm đúng bài tập chính tả phân biệt tiếng có âm đầu l/n hoặc vần en/eng.

II. Đồ dùng dạy học:

- 1 Bài tập 2a, bài tập 2b viết sẵn 2 lần trên bảng lớp.

III. Hoạt động trên lớp:

<u>Hoạt động của thầy</u>	<u>Hoạt động của trò</u>
1. KTBC: - Gọi 1 HS lên bảng đọc cho 3 HS viết. - Nhận xét về chữ viết của HS . 2. Bài mới:	 - HS lên bảng thực hiện yêu cầu. dù dịu, giống giả, rao vặt, băng khuôn, vàng lời, dân dăng,... - 2 HS đọc thành tiếng . - Lời giải: <i>nghe chân – dân dăng – vàng trên sân – tiền chân.</i>

a. Giới thiệu bài: - Giờ chính tả hôm nay cả em sẽ nghe - viết đoạn văn cuối bài Những hạt thóc giống và làm bài tập chính tả phân biệt l/n hoặc en/eng. b. Hướng dẫn nghe - viết chính tả: * Trao đổi nội dung đoạn văn: - Gọi 1 HS đọc đoạn văn. - Hỏi: + Nhà vua chọn người như thế nào để nói ngôi? + Vì sao người trung thực là người đáng quý? * Hướng dẫn viết từ khó: - Yêu cầu HS tìm từ khó, dễ lẫn khi viết chính tả. - Yêu cầu HS luyện đọc và viết các từ vừa tìm được. * Viết chính tả: - GV đọc cho HS viết theo đúng yêu cầu,	- Lắng nghe. - 1 HS đọc thành tiếng. + Nhà vua chọn người trung thực để nói ngôi. + Vì người trung thực dám nói đúng sự thực, không màng đến lợi ích riêng mà ảnh hưởng đến mọi người. + Trung thực được mọi người tin yêu và kính trọng. - Các từ ngữ: lược kĩ, giống thóc, đồng dục, truyền ngôi,... - Viết vào vở nháp.
---	---

nhắc HS viết lời nói trực tiếp sau dấu 2 chấm phẩy hợp với dấu gạch đầu dòng. * Thu chấm và nhận xét bài của HS: c. Hướng dẫn làm bài tập: Bài 2: a/. Gọi 1 HS đọc yêu cầu và nội dung. - Tổ chức cho HS thi làm bài tập theo nhóm. - Nhận xét, tuyên dương nhóm thắng cuộc với các tiêu chí: Tìm đúng từ, làm nhanh, đọc đúng chính tả. Bài 3: a – Gọi 1 HS đọc yêu cầu và nội dung. - Yêu cầu HS suy nghĩ và tìm ra tên von vật. - Giải thích: ếch, nhái đẻ trứng dưới nước. Trứng nở thành nòng nọc, có đuôi, bơi lội dưới nước. Lớn lên nòng nọc rụng đuôi, nhảy lên sống trên cạn. b/. Cách tiến hành như mục a. 3. Cũng cố – dặn dò:	- 1 HS đọc thành tiếng. - HS trong nhóm tiếp sức nhau điền chữ còn thiếu (mỗi HS chỉ điền 1 chữ) - Cử 1 đại diện đọc lại đoạn văn. - Chữa bài (nếu sai) lời giải - nộp bài - lần này - làm em - lâu nay - lòng thanh thản - làm bài - chen chân - len qua - leng keng - áo len - màu đen - khen em. - 1 HS đọc yêu cầu và nội dung. - Lời giải: Con nòng nọc. - Lắng nghe. - Lời giải: Chim én.
--	--

- Nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà viết lại bài 2b vào vở. Học thuộc lòng 2 câu đố.	
---	--